

Số: 092/QĐ-TTTĐ

Tam Điệp, ngày 15 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
v/v công bố công khai thực hiện dự toán 6 tháng đầu năm 2025

TRUNG TÂM Y TẾ THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ QĐ số 889/QĐ - UBND ngày 06/12/2024 của UBND Tỉnh Ninh Bình về giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025

Căn cứ Quyết định số 2105/QĐ-SYT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Sở y tế Ninh Bình về việc giao dự toán thu, chi NSNN năm 2025

Xét đề nghị của TP.Tài chính - Kế toán Trung tâm Y tế TP Tam Điệp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công bố thực hiện dự toán 6 tháng đầu năm 2025 (biểu chi tiết đính kèm).

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Trưởng phòng Tài chính - Kế toán, các phòng chức năng có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT, TCKT.

GIÁM ĐỐC



Hoàng Văn Chuật



Biểu số 3 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

TRUNG TÂM Y TẾ TP TAM ĐIỆP
Chương: 423

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NSNN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Trung tâm Y tế Thành phố Tam Điệp công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2025 như sau:

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2025	So sánh (%)	
				Dự toán	Cùng kỳ năm trước
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
1	Số thu phí, lệ phí	18,000	14,816	82.3	111.3
1.1	Thu phí ATTP	-	-		
1.2	Thu dịch vụ KCB	17,840	14,780	82.8	111.2
-	Thu trực tiếp từ người bệnh - 132	2,472	1,713	69.3	85.5
-	Thu từ BHYT	14,690.0	12,852	87.5	114.9
	<i>Thu từ BHYT - 132</i>	19,698	12,673	64.3	115.1
	<i>Thu từ BHYT - 139</i>	349	179	51.3	102.9
-	Thu điều trị bệnh nhân Methadone -131	170	215	126.5	220.7
1.3	Thu khác	72	36	50.0	133.3
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	22,761	14,816	65.1	111.3
-	<i>Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên</i>	22,761	14,816	65.1	111.3
-	<i>Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên</i>	-	-		
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	21,538	8,362	38.8	30.2
1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	15,658	8,026	51.3	136.5
	<i>Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên - 131</i>	5,933	2,944	49.6	137.8
	<i>Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên - 132</i>	-	-		
	<i>Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên - 139</i>	9,725	5,082	52.3	135.8

DVT: Trđ

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2025	So sánh (%)	
				Dự toán	Cùng kỳ năm trước
2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	5,880	336	5.7	54.2
	<i>Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên - 085</i>	7	-	0.0	
	<i>Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên - 131</i>	398	156	39.2	333.3
	<i>Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên - 132</i>	5,351	153	2.9	53.1
	<i>Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên - 139</i>	124	27	21.8	0.0